PHÒNG GD&ĐT HUYỆN YÊN LẠC

TRƯỜNG THCS YÊN LẠC

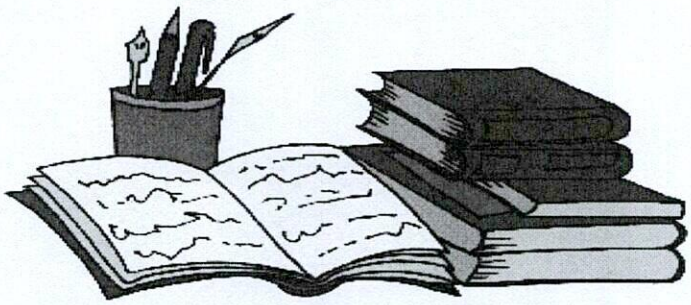

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 - 2025

Yên Lạc, tháng 9 năm 2024

PHÒNG GD&ĐT YÊN LẠC
TRƯỜNG THCS YÊN LẠC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/KH-THCS

Yên Lạc, ngày 11 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 - 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 1161/QĐ-CT ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về Quyết định ban hạnh khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ công văn số 1260/GDĐT-THCS ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT Yên Lạc V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường về điều kiện CSVC, đội ngũ CB, GV, NV và học sinh. Trường THCS Yên Lạc xây dựng Kế hoạch năm học 2024-2025 như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Yên Lạc là một huyện nằm ở phía nam của tỉnh Vĩnh Phúc với diện tích là 107,65 km2 với dân số là 156.456 người (năm 2019). Phía đông giáp huyện Bình Xuyên và huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; Phía tây giáp huyện Vĩnh Tường; Phía nam giáp huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội với ranh giới là Sông Hồng; Phía bắc giáp thành phố Vĩnh Yên và huyện Tam Dương. Yên Lạc là một vùng đất cổ, từ xưa đã là nơi rất thuận lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp. Ngày nay, Yên Lạc có Quốc lộ 2 và con Sông Hồng đi qua, lại giáp danh với thành phố Hà Nội nên rất thuận lợi cho giao lưu kinh tế - văn hoá - xã hội.

- Tình hình chính trị - xã hội của huyện Yên Lạc ổn định, kinh tế đang trên đà phục hồi và phát triển sau đại dịch covid-19.

- Trong công tác phát triển văn hoá - giáo dục: Huyện uỷ, HĐND, UBND và các ban ngành đoàn thể huyện Yên Lạc có chủ trương, đường lối đúng đắn về vai trò của giáo dục trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (cách mạng 4.0). Vì vậy, đã quan tâm, chăm lo xây dựng cơ sở vật chất cho các nhà trường nói chung và nhà trường THCS Yên Lạc nói riêng.

- Nhân dân Yên Lạc cần cù chịu khó, một lòng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đã có nhận thức đúng về quan điểm giáo dục của Đảng. Phong trào khuyến học, khuyến tài ở địa phương và các dòng họ phát triển tốt. Vì thế, trong những năm qua, nhà trường đón nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân và Hội cha mẹ học sinh về tinh thần và vật chất. Đây là một thuận lợi lớn góp phần đưa nhà trường luôn là lá cờ đầu của giáo dục huyện Yên Lạc và tỉnh Vĩnh Phúc.

1.2. Thách thức:

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 toàn cấp, đòi hỏi đội ngũ phải tích cực nghiên cứu kỹ chương trình, SGK, nắm chắc nội dung, đổi mới phương pháp giảng

dạy và kiểm tra đánh giá. Thường xuyên tự học tự bồi dưỡng để tiếp cận cái mới, nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Nhu cầu xã hội đòi hỏi chất lượng giáo dục ngày càng cao trong thời kì hội nhập.

- Năm đầu tiên thi HSG lớp 9 và thi vào lớp 10 THPT theo Chương trình GDPT 2018 nên GV phải chuẩn bị kỹ về mọi mặt. Tâm lý lo lắng của phụ huynh học sinh khi triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Một số ít giáo viên năng lực CNTT còn hạn chế, gặp khó khăn trong việc thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

- Thiếu giáo viên cục bộ, nhà trường cần sớm được bổ sung giáo viên dạy môn Hóa học.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

2.1.1) Đội ngũ (tính đến 5/9/2024).

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên có 48 người. Trong đó:

+ Cán bộ quản lí: 03 đồng chí.

+ Giáo viên: 41 đồng chí (biên chế: 41 Gv, hợp đồng: 0).

+ Nhân viên: 04 đồng chí (01 kế toán, 01 văn thư (HĐ), 01 thư viện, 01 TB)

- Đảng viên: 42 đồng chí. Trong đó: 41 chính thức và 01 dự bị.

2.1.2. Học sinh:

- Tổng số 24 lớp với 947 học sinh. Trong đó:

+ Khối 6 có 6 lớp với 240 học sinh.

+ Khối 7 có 6 lớp với 236 học sinh.

+ Khối 8 có 6 lớp với 235 học sinh.

+ Khối 9 có 6 lớp với 236 học sinh.

2.1.3. Cơ sở vật chất.

- Diện tích khuôn viên:

+ Cơ sở cũ: Diện tích 7266,5 m2 bao gồm toàn bộ tài sản trên đất là 1 dãy nhà điều hành & Phòng bộ môn; 2 dãy phòng học 2 tầng gồm 1 dãy 12 phòng và 1 dãy 8 phòng, 1 nhà bảo vệ, 1 nhà bếp.

+ Cơ sở mới: Diện tích 19686,5 m^2, bao gồm:

- Các công trình xây dựng và cơ sở vật chất: Nhà trường có 1 dãy hành chính, 2 dãy lớp học (2 tầng và 3 tầng), 1 dãy phòng học bộ môn (4 tầng), 1 nhà ăn phục vụ học sinh ăn bán trú và 1 nhà thể dục đa năng đều được xây dựng kiên cố kiên cố. Cụ thể:

+ Khối phòng học tập: Nhà trường có tổng số 24 phòng học văn hóa, bên trong mỗi phòng học có 24 bộ bàn ghế, máy chiếu (màn hình thông minh), điều hoà, quạt và đèn điện phục vụ công tác dạy học.

+ Phòng học bộ môn là 11 phòng gồm: Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nhệ, KHTN, KHXH, Tin học, Ngoại ngữ, đa chức năng. Trong các phòng đều có trang thiết bị phục vụ học tập của bộ môn, điều hoà, quạt và đèn điện; Phòng tin học có 02 phòng với tổng số 30 máy tính sử dụng được (phòng Tin 1 có: 20 máy tính, phòng Tin 2 có: 10 máy tính). Tại phòng Tiếng Anh 2 có 1 bộ bảng tương tác thông minh.

+ Khối phòng hỗ trợ học tập: Có 07 phòng gồm phòng Thư viện, Thiết bị, Tư vấn học đường, Truyền thống, Đoàn Đội và công tác Đảng.

+ Khối phòng hành chính: Có 09 phòng gồm phòng iệu trưởng, phó hiệu trưởng, công đoàn, y tế, 2 tổ chuyên môn và phòng họp.

+ Khối phụ trợ: có phòng bảo vệ, phòng nghỉ giáo viên, nhà kho, phòng vệ sinh giáo viên, học sinh, khu để xe, nhà giáo dục thể chất. Bàn ghế và thiết bị dạy học đầy đủ…

+ Nhà ăn: Có khu chuẩn bị, khu nấu ăn chế biến và khu học sinh ăn.

=> Nhìn chung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường đạt tiêu chuẩn, đảm bảo cho công tác dạy và học của thầy và trò.

2.1.4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Giáo dục thái độ, động cơ học tập; giáo dục đạo đức, giá trị sống, kĩ năng sống cho học sinh. Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh giỏi, giáo dục đại trà và giáo dục toàn diện.

- Đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn, tăng cường ứng dụng CNTT trong giảng dạy; Chú trọng đến nguyên tắc tích hợp, tinh giản, giảm tải trong dạy học; kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng đổi mới lấy học sinh làm trung tâm.

- Bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

- Huy động các nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực..) để phát triển nhà trường.

2.2. Điểm yếu của nhà trường.

- Cơ sở vật chất:

+ Trang thiết bị dạy học còn thiếu như: Máy tính, máy chiếu, bảng tương tác thông minh,…

+ Nhiều thiết bị dạy học hiện có đã cũ, chất lượng kém.

- Kinh phí: Nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động chuyên môn, TĐKT còn hạn hẹp.

- Chất lượng HSG môn Ngữ văn, LS&ĐL(Địa lí) chưa được cải thiện.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Mục tiêu chung giáo dục của nhà trường gắn với sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, chân dung học sinh và kế hoạch chiến lược cũng như thế mạnh của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục HSG trên cơ sở giáo dục toàn diện, đặc biệt chú trọng phát triển các năng lực và phẩm chất cá nhân học sinh; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại. Đổi mới sáng tạo công tác quản lý; nâng cao vị thế, uy tín của nhà trường; xây dựng và phát triển nhà trường theo hướng an toàn, thân thiện, dân chủ và hiện đại.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018). Đảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Củng cố, duy trì, phát triển các điều kiện của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

1.1. Tầm nhìn:

Đến năm 2025 Trường THCS Yên Lạc trở thành trường trọng điểm chất lượng cao (CLC) của ngành giáo dục huyện Yên Lạc cũng như tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi học sinh và đội ngũ làm công tác giáo dục luôn có khát vọng được làm việc, học tập và rèn luyện; biết tự chủ, tự trọng và sáng tạo để vươn lên, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

1.2. Sứ mệnh:

- Tạo dựng được môi trường học tập an toàn, thân thiện, chuyên nghiệp và chất lượng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát huy tiềm năng, tính sáng tạo và năng lực tư duy bản thân.

1.3 Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Đoàn kết - Thân thiện
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác
- Lòng tự trọng - Tính linh hoạt, sáng tạo
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

Đặc biệt thực hiện quanh trục giá trị cốt lõi: ***Đạo đức-Trí tuệ-Nghị lực.***

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Phòng GD&ĐT xây dựng các kế hoạch chuyên môn, hoạt động NGLL và chỉ đạo thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt Chương trình GDPT 2018 toàn cấp từ lớp 6 đến lớp 9.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình GDPT 2018; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; đề nghị cấp trên sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất còn thiếu, còn yếu.

2.3. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018.

2.4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường.

2.5. Chỉ tiêu: *(Phụ lục đính kèm kế hoạch)*

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Thời gian năm học

- Học kỳ 1: Từ ngày 05/9/2022 đến trước ngày 18/01/2025
- Học kỳ 2: Từ ngày 19/01/2025 đến trước ngày 31/5/2025

2. Chương trình chính khóa

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư 32/BGD ĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018.

Lớp 6

STT	Môn học	Số tiết học từng môn lớp 6		
		KHI	HKII	CẢ NĂM
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	72	68	140
2	Toán	72	68	140
3	Ngoại Ngữ (T Anh)	54	51	105
4	GDCD	18	17	35
5	Lịch sử và Địa lý	54	51	105
6	KHTN	72	68	140
7	Công nghệ	18	17	35
8	Tin học	18	17	35
9	Giáo dục thể chất	36	34	70
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	36	34	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
11	HĐ TN, HN	54	51	105
12	GD địa phương	18	17	35
Tổng số tiết		**522**	**493**	**1015**
Số tiết/Tuần (cả năm)		**1015/35 tuần = 29 tiết**		

Lớp 7

STT	Môn học	Số tiết học từng môn lớp 7		
		KHI	HKII	CẢ NĂM
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	72	68	140
2	Toán	72	68	140
3	Ngoại Ngữ (T Anh)	54	51	105
4	GDCD	18	17	35
5	Lịch sử và Địa lý	54	51	105
6	KHTN	72	68	140
7	Công nghệ	18	17	35
8	Tin học	18	17	35
9	Giáo dục thể chất	36	34	70
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	36	34	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
11	HĐ TN, HN	54	51	105
12	GD địa phương	18	17	35
Tổng số tiết		**522**	**493**	**1015**
Số tiết/Tuần (cả năm)		**1015/35 tuần = 29 tiết**		

Lớp 8

STT	Môn học	Số tiết học từng môn lớp 8		
		KHI	HKII	CẢ NĂM
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	72	68	140
2	Toán	72	68	140
3	Ngoại Ngữ (T Anh)	54	51	105
4	GDCD	18	17	35
5	Lịch sử và Địa lý	54	51	105
6	KHTN	72	68	140
7	Công nghệ	18	34	52
8	Tin học	18	17	35
9	Giáo dục thể chất	36	34	70
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	36	34	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
11	HĐ TN, HN	54	51	105
12	GD địa phương	18	17	35
Tổng số tiết		**522**	**493**	**1032**
Số tiết/Tuần (cả năm)		**1032/35 tuần = 29,5 tiết**		

Lớp 9

STT	Môn học	Số tiết học từng môn lớp 9		
		KHI	HKII	CẢ NĂM
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	72	68	140
2	Toán	72	68	140
3	Ngoại Ngữ (T Anh)	54	51	105
4	GDCD	18	17	35
5	Lịch sử và Địa lý	54	51	105
6	KHTN	72	68	140
7	Công nghệ	18	34	52
8	Tin học	18	17	35
9	Giáo dục thể chất	36	34	70
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	36	34	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
11	HĐ TN, HN	54	51	105
12	GD địa phương	18	17	35
Tổng số tiết		**522**	**493**	**1032**
Số tiết/Tuần (cả năm)		**1032/35 tuần = 29,5 tiết**		

3. Các hoạt động giáo dục.

3.1. Bồi dưỡng Học sinh giỏi

3.1.1. Đối với BGH:

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng các đội tuyển. Căn cứ vào thời gian gian tổ chức các kì thi, BGH lập kế hoạch chỉ đạo việc thành lập các đội tuyển HSG, phân công giáo viên phụ trách các đội tuyển, lập kế hoạch kiểm tra khảo sát các đội tuyển để đánh giá chất lượng các đội tuyển trong từng giai đoạn và đưa ra các giải pháp phù hợp.

- Phân công GV dạy các đội tuyển HSG:

Stt	Môn	Khối	GV đứng chính	GV đứng phụ
1	Toán	6	Lê Hồng Quân	Tạ Văn Đức
2	Văn	6	Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thị Tuyết
3	Anh	6	Hoàng Thị Tú	
4	Toán	7	Tạ Minh Hiếu	
5	Văn	7	Hoàng Như Quỳnh	
6	Anh	7	Nguyễn Thị Thơm	
7	Toán	8	Nguyễn Duy Đông	
8	Văn	8	Nguyễn Thị Hải	
9	Anh	8	Nguyễn Mạnh Hùng	
10	Lý	8	Đỗ Mai Linh	
11	Hóa	8	Dương Thị Đức Ái	
12	Sinh	8	Đặng Ngọc Tú	
13	Sử	8	Phạm Thị Tâm	
14	Địa	8	Nguyễn Thị Thảnh	
15	Toán	9	Trần Thị Ánh	Lê H Quân, Trần T Vân
16	Văn	9	Lê Thị Lan	Nguyễn Thị Hiền
17	Anh	9	Lê Quang Vinh	Nguyễn Mạnh Hùng
18	Lý	9	Nguyễn Thị Thu	Đỗ Mai Linh
19	Hóa	9	Phạm Văn Phương	Dương Thị Đức Ái
20	Sinh	9	Hoàng Thị Mai	Đặng Ngọc Tú
21	Tin	9	Ngô Xuân Lợi	
22	Sử	9	Dương Thị Trang	Phạm Thị Tâm
23	Địa	9	Hoàng Thị Hương	Nguyễn Thị Thảnh
24	KHKT	8,9	Trần Sâm Nguyễn Văn Oanh	
25	TDTT	6,7, 8,9	Tạ Ngọc Lân Nguyễn Ngọc Tuấn Nguyễn Thị Thanh Hải	

3.1.2. Đối với tổ chuyên môn:

- Chỉ đạo GV xây dựng chương trình bồi dưỡng từng môn của tổ, chỉ đạo thực hiện và theo dõi tiến độ việc thực hiện chương trình bồi dưỡng.

- Tham gia kiểm tra đánh giá chất lượng các đội tuyển và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng với BGH nhà trường.

3.1.3. Đối với giáo viên:

- Thực hiện quy chế chuyên môn, nền nếp giảng dạy.

- Chủ động phối hợp với BGH và các giáo viên bộ môn để lựa chọn các học sinh cho đội tuyển mình được giao phụ trách và chịu trách nhiệm quản lý đội tuyển của mình được giao.

- Xây dựng chương trình, duyệt với tổ chuyên môn và BGH. Tổ chức thực hiện nghiêm túc. Tích cự nghiên cứu tài liệu, tham khảo kinh nghiệm đồng nghiệp, động viên học sinh tích cực học tập để giành kết quả cao.

3.2. Phụ đạo học sinh yếu.

- Phát hiện các học sinh còn yếu ở các khối lớp, trong đó đặc biệt quan tâm tới các bộ môn thi vào THPT. GVBM lập danh sách báo cáo tổ chuyên môn và BGH.

- Có kế hoạch bồi dưỡng thông qua các giờ học chính khóa, giờ học bồi dưỡng trên lớp. Riêng đối với lớp 9 tổ chức bồi dưỡng song song với ôn thi HSG các cấp và tập trung cao độ vào giai đoạn ôn thi vào THPT.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng HS yếu, kém: GVBM các môn Toán, Văn, Tiếng Anh dạy ở các lớp cuối khối. GVBM có trách nhiệm phối hợp với GVCN, PHHS trong quá trình bồi dưỡng học sinh yếu. Theo dõi sự tiến bộ của các em, động viên khuyến khích tạo động lực cho các em nỗ lực phấn đấu vươn lên.

3.3. Bồi dưỡng học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT.

- Thực hiện đúng văn bản hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT trong công tác Bồi dưỡng học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT.

- Việc Bồi dưỡng học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT phải đảm bảo có chất lượng, hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu của học sinh và phụ huynh học sinh.

- Có kế hoạch cụ thể, chi tiết.

3.4. Hoạt động dạy thêm học thêm.

- Thực hiện đúng văn bản hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT trong công tác dạy thêm, học thêm. Việc dạy thêm học thêm phải đảm bảo có chất lượng, hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu của học sinh và phụ huynh học sinh.

- Yêu cầu giáo viên ký cam kết không vi phạm các quy định về dạy thêm trong và ngoài nhà trường.

- Có kế hoạch cụ thể, chi tiết.

3.5. Tham gia các hội thi chuyên môn đối với giáo viên và các sân chơi trí tuệ đối với học sinh

** Đối với Giáo viên:*

- Nhà trường chỉ đạo và tổ chức tham gia đủ các hội thi chuyên môn theo hướng dẫn của cấp trên phấn đấu đạt kết quả cao nhất.

- Tổ chức hội giảng cấp trường dịp 20/11, mừng Đảng - mừng xuân.

** Đối với Học sinh:*

- Đối với học sinh nhà trường phát động tổ chức cho các em tiếp tục tham gia các sân chơi trí tuệ cấp quốc gia và khu vực như: Toán qua mạng violympic (Toán TV, Toán TA), Tiếng Anh qua mạng internet (IOE), Tin học trẻ, Thi Sáng tạo TTN - NĐ, Thách thức tài năng toán học Việt Nam,…

3.6. Tổ chức các hoạt động GD hướng nghiệp và trải nghiệm

**** Hình thức tổ chức***

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,...

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: chào cờ đầu tuần, mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội, các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào "Đền ơn, đáp nghĩa", "Chủ nhật xanh" vào chủ nhật cuối của tháng; các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng); các cuộc thi văn hoá - văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo dức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông, … thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

**** Tổ chức thực hiện***

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban đại diện CMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công Phó Hiệu trưởng - Trưởng Ban HĐNGLL phối hợp với TPTĐ của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và Ban đại diện CMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nhiệm.

Các hoạt động trải nghiệm chính trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia

Tháng 9	**Chủ đề 1: Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới**	Chào mừng năm học mới	Toàn trường (theo lớp)	Sáng 5/9	BGH TPT	GVCN, Các đoàn thể trong trường, HS
Tháng 10	**Chủ đề 2: Chăm sóc cuộc sống cá nhân**	- Tìm hiểu phương pháp học tập hiệu quả - Vệ sinh, sắp xếp các góc của lớp học	Theo lớp học	Sáng 7/10	BGH TPT	GVCN, Các đoàn thể trong trường, HS
Tháng 11	**Chủ đề 3: Xây dựng tình bạn, tình thầy trò**	- Thi văn nghệ hát về thầy cô và mái trường. - Thi làm báo tường	Toàn trường	Sáng 20/11	BGH TPT	BGH+ GVCN +GV toàn trường, HS
Tháng 12	**Chủ đề 4: Uống nước nhớ nguồn**	- Chăm sóc cây và viếng nghĩa trang liệt sỹ - Nói chuyện truyền thống ngày quốc phòng toàn dân	Toàn trường	Sáng 22/12	Chủ tịch cựu chiến binh + BGH, HCMHS	BGH+ ĐoànTN, GV-NV toàn trường +Hội CMHS, HS
Tháng 1	**Chủ đề 5:** Mừng Đảng, mừng xuân	- Văn nghệ Mừng Đảng, mừng xuân	Toàn trường	Sáng 06/1	BGH, TPTĐ	BGH+ GV, NV, HS toàn trường
Tháng 2	**Chủ đề 6:** Mừng Đảng, mừng xuân	- Văn nghệ Mừng Đảng, mừng xuân - Tìm hiểu truyền thống của Đảng - Tổ chức tết trồng cây	Toàn trường	Sáng 03/2	BGH, TPTĐ	BGH+ GV, NV, HS toàn trường
Tháng 3	**Chủ đề 7:** Tiến bước lên đoàn	- Thi tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM	Toàn trường	Sáng 26/3	TPT	BGH+ GVCN, GV, NV

		- Các trò chơi dân gian				toàn trường
Tháng 4	**Chủ đề 8:** Hòa bình hữu nghị	- Tổ chức ngày hội đọc sách	Toàn trường	Sáng 7/4	TPT. đ/c TV	BGH+ GV, GV, HS toàn trường
Tháng 5	**Chủ đề 9:** Bác Hồ kính yêu	- Tìm hiểu về Bác, hành trình tìm đường cứu nước	Toàn trường	Sáng 5/5	TPT. đ/c TV	BGH+ GV, GV, HS toàn trường

3.7. Chương trình giáo dục nhà trường

3.7.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

a) Giáo dục đạo đức, lối sống; GD thể chất và các nội dung lồng ghép

- Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường …

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức lối sống cho HS.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và thể thao trong trường học nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện. Trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên cho học sinh; gắn giáo dục thể chất, thể thao trong nhà trường với giáo dục ý chí, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, lành mạnh cho học sinh, đồng thời góp phần phát hiện, đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao cho huyện, tỉnh và đất nước. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ trong nhà trường.

- Dành thời gian một số buổi chiều trong tuần không tổ chức dạy thêm học thêm để tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt các câu lạc bộ trong trường.

b) Giáo dục đại trà

- Căn cứ kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024- 2025, kết quả khảo sát giữa kỳ lớp 8 năm học 2023-2024 để từ đó nhà trường đề ra yêu cầu, chỉ tiêu nâng cao rõ rệt chất lượng dạy học, đặc biệt là chất lượng thi vào lớp 10 THPT. Đề ra chỉ tiêu và các giải pháp cho từng môn học, từng khối lớp để thực hiện có hiệu quả nâng cao chất lượng dạy và học (Yêu cầu giáo viên ký cam kết đảm bảo thực hiện đúng chỉ tiêu và có

giải pháp thực hiện cụ thể để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà trong nhà trường). Tiếp tục thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng dạy học đối với học sinh yếu.

c) Giáo dục mũi nhọn

- Tăng cường công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu các bộ môn ngay từ đầu năm học. Đặc biệt chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng học sinh giỏi khối lớp 9; hướng dẫn học sinh đọc và khai thác được tài nguyên trên mạng, tham gia các cuộc thi trực tuyến.

- Tạo điều kiện thuận lợi về CSVC, kinh phí để tổ chức cho giáo viên, học sinh xây dựng các dự án tham gia Cuộc thi nghiên cứu Khoa học kỹ thuật theo hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT.

- Khuyến khích Giáo viên, Học sinh tích cực tham gia các sân chơi trí tuệ để nâng cao tay nghề và kiến thức.

3.7.2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Phát huy quyền tự chủ trong nhà trường học và thực hiện tốt kế hoạch nhà trường đề ra. Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải được xây dựng từ tổ chuyên môn; giáo viên nhà trường linh hoạt, tuỳ chọn áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến mà không bị áp đặt từ cấp trên. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của nhà trường phải được tiến hành xuyên suốt trong năm học.

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh đúng với với Chương trình GDPT 2018.

- Nghiêm túc thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường tại văn bản số 127/SGDĐT-GDPT ngày 30/01/2019 của Sở GDĐT quy định hồ sơ, sổ sách trong trường phổ thông. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học;

- Sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Xây dựng kế hoạch duyệt các loại hồ sơ của tổ chuyên môn, của giáo viên bao gồm kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, của giáo viên và kế hoạch bài dạy (giáo án) qua bản mềm.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục của giáo viên (mỗi giáo viên ít nhất phải được kiểm tra 1 lần/1 học kỳ)

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình

tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng

3.7.3. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

- Năm học 2024-2025 thực hiện đồng thời Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là Chương trình giáo dục phổ thông 2018) toàn cấp; Văn bản số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

b) Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, Ban giám hiệu chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phụ lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Mọi giáo viên đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ,... .Đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống "dạy chay", khuyến khích tự làm đồ dùng.

- Khuyến khích giáo viên có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những giáo viên biết sử dụng phần mềm dạy học. Trong năm học mỗi giáo viên phải có ít nhất 2 bài giảng ƯDCNTT.

- Thực hiện giờ hội giảng: mỗi giáo viên thực hiện 2 tiết hội giảng/1 năm học đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ dự. Tổ chức thao giảng các tiết (bài) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm; tạo điều kiện để giáo viên thể hiện

năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học hiệu quả nhằm chuẩn bị tạo nguồn cho giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi các cấp.

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Ban giám hiệu cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dung đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; từng bước thực hiện kế hoạch số 64/KHPH-SVHTTDL-SGDĐT ngày 26/8/2020 về tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cho học sinh tại Bảo tàng tỉnh, Văn miếu và các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025.

c) Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT; đảm bảo thực chất, trung thực, đánh giá đúng năng lực của học sinh. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá thông qua các bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.Việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/ trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao. Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, BGH ký duyệt mới kiểm tra.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3.7.4. Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/ tháng;

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Khuyến khích giáo viên bộ môn tham dự sinh hoạt chuyên môn trao đổi qua diễn đàn trên mạng tại trang truonghocketnoi, K12.online, Hoc10.com,…

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2024-2025; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Ban giám hiệu cùng tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. Ban giám hiệu duy trì nền nếp ký duyệt, nhận xét Sổ ghi kế hoạch giảng dạy của giáo viên hàng tháng. Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy của tuần chậm nhất vào tiết 1 ngày thứ 2 hàng tuần. Kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác.

- Thực hiện nghiêm túc việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 03 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

Thời gian thực hiện: Tháng 11/2024 tổ chức 04 Chuyên đề BD HSG.

Tháng 03/2025 tổ chức 03 Chuyên đề ôn thi THPT.

***3.7.5. Tổ chức dạy học ngoại ngữ** (môn Tiếng Anh)*

- Thực hiện dạy học môn ngoại ngữ theo hướng dẫn tại văn bản số 308/GDĐT - GDPT ngày 17/7/2020 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học môn tiếng Anh từ năm 2020-2021; Hướng dẫn dạy học các môn Toán, Lí, Hóa, Sinh bằng tiếng Anh của phòng GD&ĐT. Trong quá trình thực hiện cần chú trọng nâng cao chất lượng và đảm bảo yêu cầu phát triển quy mô đi đôi với nâng cao chất lượng dạy học.

- Bồi dưỡng tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh bồi dưỡng để nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy, đáp ứng với việc thực hiện Đề án ngoại ngữ Quốc gia giai đoạn 2008-2020 và các năm tiếp theo.

- Thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm đối với tất cả các khối lớp.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hiện tại cho công tác triển khai chương trình Tiếng Anh lớp 6, 7, 8, 9

- Chỉ đạo giáo viên dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói.

- Chỉ đạo giáo viên kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại công văn số 1431/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 20/10/2014 của Sở GD&ĐT và công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016, tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh.

- Khai thác có hiệu quả và thực hiện đúng hướng dẫn về việc giáo viên người nước

ngoài đến dạy Tiếng Anh tại trường trong năm học 2023-2024.

- Triển khai phổ biến tuyên truyền việc học ngoại ngữ Tiếng Anh theo Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2020-2025" (Đề án 625) theo các văn bản hướng dẫn của Sở và Phòng GD&ĐT (chương trình Tiếng Anh tăng cường có quản lý, giám sát theo mô hình hướng tới cam kết chất lượng đầu ra theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 - Public School English - gọi tắt là chương trình PSE). Phấn đấu đạt 100% học sinh lớp 6,7,8,9 tham gia Đề án.

3.7.6. Công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Thực hiện theo văn bản số 1266/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2018 của Sở GDĐT; tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau trung học cơ sở.

- Triển khai dạy học môn học Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp lớp 6, môn học Nội giáo dục địa phương lớp 6 theo đúng Thông tư số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GD&ĐT .

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi THPT và các trường chuyên.

3.7.7. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thư viện trường học, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

a) Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thư viện trường học.

- Tăng cường khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục của nhà trường đã được đầu tư trang bị trong những năm học vừa qua; khai thác và sử dụng có hiệu quả phòng học bộ môn, nhà thư viện, quan tâm xây dựng khuôn viên nhà trường luôn sạch sẽ.

- Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; sử dụng mô hình, các thí nghiệm ảo … Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

- Kiên quyết không để xảy ra tình trạng yếu kém trong công tác quản lý thiết bị dạy học, lãng phí trong công tác đầu tư.

- Xây dựng, sắp xếp bố trí thư viện theo hướng mở, thân thiện để thu hút học sinh góp phần xây dựng và hình thành thói quen và kỹ năng đọc sách cho học sinh.

- Thường xuyên quan tâm đến các khu nhà vệ sinh và hệ thống cung cấp nước sạch trong trường; đảm bảo các khu vệ sinh luôn sạch sẽ.

- Tổ chức rà soát thực trạng các trang thiết bị dạy học trên lớp, thường xuyên kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của giáo viên; kịp thời sửa chữa, bổ sung và thanh lý thiết bị dạy học không sử dụng được.

- Rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất để đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện

theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh.

b) Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục rà soát các tiêu chí đánh giá trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng của Bộ GD&ĐT; triển khai có hiệu quả hoạt động tự đánh giá nhà trường; từ đó có kế hoạch và giải pháp nâng cao các tiêu chí đã đạt.

- Làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch tập trung nguồn lực duy trì và phát triển trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025.

3.7.8.Triển khai Chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để xây dựng kế hoạch sắp xếp đội ngũ giáo viên; tổ chức tham gia bồi dưỡng giáo viên thực hiện CT GDPT 2018 đáp ứng yêu cầu Luật giáo dục 2019.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện chương trình GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Tổ chức tốt việc tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán và đại trà các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2024. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học; triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường (*Theo quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT*); gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc tổ chức cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn công tác tư vấn tâm lý.

- Phối hợp với các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để tổ chức tập huấn cho giáo viên về sách giáo khoa mới, bảo đảm tập huấn cho 100% giáo viên dạy học lớp 6,7,8,9 theo Chương trình GDPT 2018.

- Bảo đảm hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

3.7.9. Tổ chức các kỳ thi, khảo sát cấp trường.

- Nhà trường có kế hoạch tổ chức kỳ thi chọn HSG cấp trường nhằm chọn ra các đội tuyển HSG của các khối lớp. Các đội tuyển HSG lớp 9 vòng huyện khảo sát 02 lần vào 19/9 và 10/10. Các đội tuyển HSG 6,7,8 khảo sát 03 lần vào các tháng 9/2024; 1,3/2025 để theo dõi kết quả và kịp thời tìm ra nguyên nhân, giải pháp để nâng cao chất lượng các đội tuyển HSG. Trong quá trình thi cần làm nghiêm túc từ

khâu ra đề, chấm bài và thông báo niêm yết kết quả rộng rãi cho HS toàn trường được biết.

- Khảo sát chất lượng GD đại trà 3 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh nhằm đánh giá kết quả học tập và giảng dạy của GV từ đó có giải pháp thực hiện tốt hơn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà. Cụ thể:

+ Học kỳ 1 thực hiện 01 lần đối với khối 6,7,8 và Hs 9 ngoài đội tuyển

+ Học kỳ 2 lớp 6,7,8 thực hiện 01 lần; lớp 9 thực hiện 04 lần theo KH của PGD.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi khảo sát do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

3.8. Công tác thi đua, khen thưởng, thông tin báo cáo

- Thực hiện các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tiếp tục đổi mới các hoạt động trong trường; vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích nhân rộng các cá nhân điển hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục

- Tổ chức cho CBQL, giáo viên, nhân viên học tập văn bản về thi đua, hướng dẫn thi đua của sở GD&ĐT Vĩnh Phúc ngay từ đầu năm học

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt học tốt, có kế hoạch phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách xuất sắc

- Ban thi đua nhà trường xếp loại thi đua giáo viên trên cơ sở dựa vào chất lượng các mặt, các hoạt động giáo dục. Lấy hiệu quả công việc làm thước đo việc hoàn thành nhiệm vụ của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tuyên dương, khen thưởng kịp thời, có chú trọng cả về tinh thần và vật chất.

- Tiết kiệm các khoản chi để tập trung xây dựng quỹ khen thưởng cán bộ giáo viên và học sinh.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng quy định, bảo đảm thông tin chính xác, khoa học, kịp thời và đầy đủ; coi thông tin báo cáo là một trong các hoạt động quan trọng của quản lý giáo dục trong nhà trường. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nhận, gửi văn bản.

Kế hoạch chuyên môn hàng tháng *(phụ lục 1 đính kèm)*

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng ban hành các quyết định thành lập các ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Ban giám hiệu xây dựng và triển khai các kế hoạch đến từng CB, GV, NV trong HĐSP. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách, thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, yêu cầu thực hiện các hoạt động giáo dục nghiêm túc, đúng tiến độ, hiệu quả cao.

- Sau mỗi lần kiểm tra, sau mỗi học kỳ BGH tổ chức họp đánh giá; biểu dương tập thể, cá nhân làm tốt đồng thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung công việc, cách thức thực hiện...nếu cần.

- Thực hiện công khai, dân chủ tất cả các hoạt động của nhà trường, phối hợp tốt với địa phương, cơ quan ban ngành, đoàn thể, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Chú trọng vai trò của tổ trưởng chuyên môn; trưởng các ban, đoàn thể, tổ chức, bộ phận nhà trường trong việc thực hiện, kiểm tra, đánh giá các hoạt động giáo dục.

- Làm tốt công tác tư tưởng, công tác thi đua khen thưởng. Động viên, khích lệ kịp thời, tạo động lực cho CB, GV, NV tự giác làm việc nhiệt tình, cống hiến.

2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất.

- Kiểm tra các hoạt động của giáo viên, nhân viên, tổ chuyên môn, tổ văn phòng, đoàn đội,...

- Chú trọng kiểm tra việc thực hiện Chương trình GDPT 2018, đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng CNTT.

- Tích cực dự giờ thăm lớp, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Nhà trường, cá nhân thiết lập đầy đủ, có chất lượng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định. Sử dụng, bảo quản, lưu trữ cẩn thận.

- Các tổ CM, tổ VP, các bộ phận báo cáo kịp thời những vấn đề phát sinh, những khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ, các ý kiến đề xuất... với BGH để được xem xét giải quyết.

- Tổ trưởng CM, Phó HT theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Yên Lạc. Yêu cầu các tổ chuyên môn và toàn thể CB, GV, NV trong Hội đồng sư phạm thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:
- PGD&ĐT (để b/c);
- CU, BGH (L/đ);
- TCM, đoàn thể (t/h);
- Lưu: VT.

TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO H.YÊN LẠC - T.VĨNH PHÚC
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ YÊN LẠC

Phạm Kiều Hưng

Phê duyệt của Hội đồng trường
TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO H.YÊN LẠC - T.VĨNH PHÚC
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ YÊN LẠC

HIỆU TRƯỞNG
Phạm Kiều Hưng

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG

Tháng	Kế hoạch cụ thể	Người thực hiện
8/2024	- Triển khai cho giáo viên tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chính trị do nhà trường, Phòng giáo dục đào tạo, Sở giáo dục đào tạo tổ chức. - Tổ chức cho giáo viên lao động cải tạo cảnh quan nhà trường chuẩn bị cho năm học mới. - Tổ chức phân công chuyên môn, Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân, TCM và nhà trường. - Triển khai Quyết định số 1756/QĐ-CT ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về Quyết định ban hạnh khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Vĩnh Phúc; - Kiểm kê CSVC, TBDH đầu năm, lập đề nghị mua sắm TBDH bổ sung.	BGH, GV GB-GV-NV BGH, TTCM, GV BGH, GV BGH, GV CB-GV-NV
9/2024	- Điều chỉnh phân công chuyên môn nếu cần, xếp TKB và thực hiện dạy học bắt đầu từ ngày 6/9/2024. - Tổ chức Lễ khai giảng năm học vào 05/9/2024. - Triển khai học tập Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 -2025 của Sở, Phòng GD&ĐT Yên Lạc. - Duyệt kế hoạch nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch cá nhân theo các phụ lục của công văn 5512/BGDĐT-GDTrH của BGD. - Kiện toàn tổ chức: chi Đoàn GV, Đội TNTP. - Thành lập và BD ĐT HSG lớp 6,7,8,9, ĐT KHKT. - Thi KS ĐT HSG 9 lần 1 (19/9) - Thi KS ĐT HSG 6,7,8 lần 1 (24/9) - Triển khai kí cam kết thực hiện Luật ATGT, phòng chống dịch bệnh, nội quy nhà trường, Luật phòng chống ma tuý và các tệ nạn xã hội; thực hiện tháng ATGT. - Gv thực hiện đăng ký thi đua năm học 2024-2025. - TTCM, BGH kiểm tra, kí duyệt HSSS đầu năm. - Họp PHHS toàn trường lần thứ nhất.	BGH, GV CB-GV-NV CB-GV-NV BGH, TTCM Chi đoàn, LĐ BGH, TTM, GV BGH, GV BGH, GV, NV, HS, PHHS BGH, GV BGH, TTCM BGH, PHHS, GVCN, NV
10/2024	- Dạy học CK, BD, ĐT theo chương trình và TKB đã lập. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kế hoạch giáo dục. Tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.Tăng cường sử dụng TBDH và	BGH, GV, NV

	CNTT trong giảng dạy để nâng cao chất lượng giờ dạy. Tích cực dự giờ thăm lớp - BGH và TTCM ký duyệt HSSS. - Khảo sát ĐT 9 lần 2 (10/10). - Kiểm tra toàn diện, kiểm tra vấn đề theo KH KTNB - Thi HSG lớp 9, KHKT cấp huyện	BGH, TTCM,GV
11/2024	- Dạy học CK, BD, ĐT theo chương trình và TKB đã lập. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kế hoạch bộ môn. Tăng cường sử dụng TBDH và CNTT trong giảng dạy. Thường xuyên cập nhật HSSS, TTCM ký duyệt HSSS. - Tổ chức báo cáo chuyên đề BD HSG - Hướng dẫn HS nghiên cứu KHKT dự thi tỉnh. - Tích cực dạy ĐT 9 theo chỉ đạo của PGD - Tổ chức hội giảng chào mừng 20/11. - Kiểm tra toàn diện, kiểm tra vấn đề theo KH KTNB	BGH, GV, NV BGH, TTCM,GV BGH, TTCM BGH, TTCM BGH,CĐ,TTCM BGH, TTCM
12/2024	- Dạy học CK, BD, ĐT theo chương trình và TKB đã lập. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kế hoạch bộ môn. Tăng cường sử dụng TBDH và CNTT trong giảng dạy. Thường xuyên cập nhật HSSS - Ôn tập tốt cho HS chuẩn bị kiểm tra cuối HK - Rà soát các con điểm của HS, cho điểm đúng theo chế độ cho điểm. - Dạy ĐT 9 theo chỉ đạo của PGD - Kiểm tra toàn diện, kiểm tra vấn đề theo KH KTNB - Thi KHKT cấp tỉnh (17/12) - TTCM, BGH kiểm tra ký duyệt HHSS cuối HK I. - Xếp loại HK, HL, danh hiệu thi đua cho HS trong HKI. - Khảo sát CL HKI các môn văn, Toán, Anh cho HS lớp 6,7,8 và lớp 9 NĐT.	BGH, GV, NV BGH, GVBM BGH, TTCM, GV BGH,CĐ,TTCM BGH, TTCM Ban thi đua BGH, GV, NV
1/2025	- Dạy học CK, BD, ĐT theo Ctrinh và TKB đã lập. - Tích cực BD đội tuyển 9 chuẩn bị tốt cho thi HSG lớp 9 cấp tỉnh vào tháng 1/2025 - Tích cực dự giờ thăm lớp. - Khảo sát ĐT 6,7,8 lần 2. - Kiểm tra toàn diện, kiểm tra vấn đề theo KH KTNB - Sơ kết HKI với GV và HS. - Họp PHHS toàn trường lần thứ hai. - Kết thúc kỳ 1 trước 15/1, bắt đầu kỳ 2 vào 16/1	BGH, GV, NV BGH, TTCM,GV BGH, TTCM BGH, TTCM BGH,CĐ,TTCM BGH, TTCM
2/2025	- Dạy học CK, BD, ĐT theo chương trình và TKB đã lập. Tăng cường sử dụng TBDH,CNTT trong giảng dạy.	BGH, GV, NV

	- Tập trung ôn tập cho HS lớp 9 các môn văn hoá cơ bản chuẩn bị tốt cho thi vào lớp 10 THPT. - Tích cực dự giờ thăm lớp. - Kiểm tra toàn diện, kiểm tra vấn đề theo KH KTNB	BGH,CĐ,TTCM BGH, TTCM
3/2025	- Dạy học CK, BD, ĐT theo Ctrinh và TKB đã lập. - Tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Tổ chức thi KS giữa HKII cho HS toàn trường - Tích cực BD HSG các lớp 6,7,8 chuẩn bị cho thi HSG cấp huyện. - Tích cực dự giờ thăm lớp. - Khảo sát ĐT 6,7,8 lần 3. - Kiểm tra toàn diện, kiểm tra vấn đề theo KH KTNB - Tổ CM triển khai báo cáo chuyên đề ôn thi vào lớp 10 THPT (3 chuyên đề)	BGH, GV, NV BGH, GV BGH, TTCM BGH, TTCM GV BGH,CĐ,TTCM BGH, TTCM
4/2025	- Dạy học CK, BD, ĐT theo chương trình và TKB đã lập. Thường xuyên cập nhật HSSS, TTCM ký duyệt HSSS. Nâng cao chất lượng giờ dạy - Tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Thi Olimpic THCS Yên Lạcmở rộng lớp 6,7,8. - Kiểm tra toàn diện, kiểm tra vấn đề theo KH KTNB - Tổ chức ôn tập cho HS lớp 9 thi vào lớp 10 THPT - CBQL, GV tự BDTX theo mã mô đun đã đăng ký. - Họp PHHS lớp 9 bàn về ôn thi vào lớp 10 THPT.	BGH, GV, NV GV BGH, TTCM BGH, TTCM BGH,CĐ,TTCM BGH, TTCM CBQL - GV
5/2025	- Kiểm tra việc thực hiện chương trình dạy học. - Chỉ đạo ôn tập cho học sinh chuẩn bị khảo sát kiểm tra học kỳ 2, cuối năm - TTCM, BGH kiểm tra ký duyệt HHSS cuối năm. - Hoàn thành kế hoạch dạy học và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2024. - Khảo sát CL HKII các môn văn, Toán, Anh cho HS lớp 6,7,8. - Họp PHHS lớp 9. Ôn tập cho hs lớp 9 dự thi THPT. - Làm hồ sơ xét tuyển tốt nghiệp THCS - Kiểm kê CSVC cuối năm. - Thanh tra tài chính. - Bình xét thi đua giáo viên, học sinh, duyệt xếp loại học lực, hạnh kiểm - Tổng kết BG năm học. Bàn giao hs về địa phương. - Phân công giáo viên đi coi thi (nếu có), phân công trực hè, giáo viên đăng ký nghỉ phép.	BGH, GV, NV BGH,TTCM,GV BGH, TTCM BGH, TTCM CBQL –TT- GV BTĐ-TCM BGH, TPT BGH BGH, TTCM BGH

	- Báo cáo tổng hợp nộp cấp trên. Ktra sổ điểm điện tử	
6/2025	- Xét công nhận hoàn thành chương trình và xét công nhận tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2025 - Ôn tập tại trường cho học sinh lớp 9 dự thi THPT. - Tuyển sinh vào lớp 6 THCS và lớp 10 THPT Trước ngày 31/7/2025. - Phân công tổ chức lao động vệ sinh nhà trường. - Tổ chức cho giáo viên và học sinh nghỉ hè, niêm phong các phòng.	HĐ xét TN BGH, TCM, GV BGH, HĐTS BGH BGH, CĐ

PHẦN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH

PHÒNG GD&ĐT YÊN LẠC
TRƯỜNG THCS YÊN LẠC

ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2024-2025

TT	Trường THCS	Tổng số HS	Chất lượng hai mặt giáo dục															
			Kết quả rèn luyện								Kết quả học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
1	Yên Lạc	947	947	100	0	0	0	0	0	0	857	90.5	90	9.5	0	0	0	0

PHÒNG GD&ĐT YÊN LẠC
TRƯỜNG THCS YÊN LẠC

ĐĂNG KÍ CHỈ TIÊU CÁC CUỘC THI, KHẢO SÁT CỦA GIÁO VIÊN
NĂM HỌC 2024-2025

TT	Trường THCS	Thi khảo sát giáo viên		Thi giáo viên giỏi	
		Xếp thứ KS của Phòng GD&ĐT	Xếp thứ KS của Sở GD&ĐT (Theo TT tỉnh)	Xếp thứ cấp huyện	Xếp thứ cấp tỉnh
1	Yên Lạc	1	3	1	3

PHÒNG GD&ĐT YÊN LẠC
TRƯỜNG THCS YÊN LẠC

CHỈ TIÊU THI VÀO LỚP 10 THPT, LỚP 10 THPT CHUYÊN VĨNH PHÚC
NĂM HỌC 2025-2026

TT	Trường THCS	Lớp 10 THPT						Đỗ chuyên Vĩnh Phúc	
		Thứ tự điểm BQ 3 môn năm học 2024-2025	Thứ tự điểm BQ 3 môn năm học 2025-2026	Điểm trên 5 theo tỉ lệ chung của Sở tính thứ tự (%)	Điểm trên 8 theo tỉ lệ chung của Sở tính thứ tự (%)	Số điểm liệt năm học 2024-2025	Số điểm liệt năm học 2025-2026	Số lượng năm học 2024-2025	Số lượng năm học 2025-2026
1	Yên Lạc	2	2	3	1	0	0	54	58

PHÒNG GD&ĐT YÊN LẠC
TRƯỜNG THCS YÊN LẠC

ĐĂNG KÍ CHỈ TIÊU CÁC CUỘC THI HSG CẤP HUYỆN, CẤP TỈNH
NĂM HỌC 2024-2025

TT	Trường THCS	CẤP HUYỆN				CẤP TỈNH			
		Thi HSG lớp 9		Thi Khoa học kỹ thuật		Thi HSG lớp 9		Thi Khoa học kỹ thuật	
		TT năm học 2023-2024	TT năm học 2024-2025	TT năm học 2023-2024	TT năm học 2024-2025	TT năm học 2023-2024	TT năm học 2024-2025	TT năm học 2023-2024	TT năm học 2024-2025
1	Yên Lạc	1	1	1	1	2	2		